

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **38/2019/HNGĐ-ST**
Ngày 16 - 8 - 2019
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Giàu;

Bà Nguyễn Thị Tám.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Ngọc Triều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 226/2019/TLST-HNGĐ ngày 02/5/2019 về việc tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 08/7/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Mai L, sinh năm 1970, cư trú tại: Tổ m, ấp Thạnh Trung, xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

Bị đơn: Anh Lê Văn M, sinh năm 1970, cư trú tại: Tổ n, ấp Tân Đông 1, xã Tân Lập, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/4/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – Chị Huỳnh Thị Mai L trình bày: Chị và anh Lê Văn M chung sống vợ chồng vào năm 1989, không có đăng ký kết hôn; hôn nhân tự nguyện. Từ năm 2001, do không hợp trong sinh hoạt và cuộc sống nên anh chị thường xuyên cãi

nhau; vợ chồng không còn sống chung từ đó cho đến nay đã 18 năm. Chị L yêu cầu được ly hôn với anh M.

Về con chung: Anh, chị có 03 con chung là Lê Thị Thúy K, sinh năm 1990, Lê Thị H, sinh năm 1991 và Lê Thị Mai N, sinh năm 1994 đều đã đủ 18 tuổi nên chị không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn – Anh Lê Văn M đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt nên không có lời khai.

Tại phiên tòa:

Anh M vắng mặt đến lần thứ hai, không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục thụ lý, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ các Điều 9, 14 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa XIV): Không công nhận chị L và anh M là vợ chồng; về con chung: Có 03 con chung là Lê Thị Thúy K, sinh năm 1990, Lê Thị H, sinh năm 1991 và Lê Thị Mai N, sinh năm 1994 đều đã đủ 18 tuổi nên chị Lan không yêu cầu giải quyết; về tài sản chung, nợ chung: Chị L không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Huỳnh Thị Mai L, anh Lê Văn M đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị L, anh M.

[2] Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Mai L và anh Lê Văn M chung sống vợ chồng vào năm 1989, do tự nguyện, không có đăng ký kết hôn. Nay chị L yêu cầu ly hôn nên căn cứ Điều 9, 14 Luật Hôn nhân và gia đình, không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị L và anh M.

[3] Về con chung: Anh, chị có 03 con chung là Lê Thị Thúy K, sinh năm 1990, Lê Thị H, sinh năm 1991 và Lê Thị Mai N, sinh năm 1994 đều đã đủ 18 tuổi, chị Lan không yêu cầu giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (về hôn nhân) theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa XIV).

[6] Ý kiến của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 9, 14 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa XIV):

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Huỳnh Thị Mai L và anh Lê Văn M.

2. Về con chung: Có 03 con chung là Lê Thị Thúy K, sinh năm 1990, Lê Thị H, sinh năm 1991 và Lê Thị Mai N, sinh năm 1994 đều đã đủ 18 tuổi, chị L không yêu cầu giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Huỳnh Thị Mai L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị Mai L chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm (về hôn nhân) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm do chị Huỳnh Thị Mai L đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0006256 ngày 02/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Chị Huỳnh Thị Mai L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Chị Huỳnh Thị Mai L và anh Lê Văn M vắng mặt nên thời hạn kháng cáo tính từ ngày chị L, anh M nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã nơi chị L, anh M cư trú.

Nơi nhận:

- Phòng KTrNV-THA, TANDTTN;
- VKS huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- UBND xã Mỏ Công;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (O).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Oanh (đã ký)

